

Bản án số: 25/2018/HS-ST
Ngày: 08-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc và bà Lê Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Duy Thường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà:
Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ (tên gọi khác là Huế), sinh năm 1988; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hoá: Lớp 3; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn P và bà Nguyễn Thị G (bà G hiện đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt truy nã tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-02-2018 cho đến nay. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Đỗ Văn V1, sinh năm 1984. Vắng mặt;

- Anh Đỗ Văn V2, sinh năm 1967. Vắng mặt;

- Anh Đỗ Kiên C, sinh năm 1982. Vắng mặt;

- Anh Đỗ Đức C, sinh năm 1990. Vắng mặt;

- Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1974. Vắng mặt;

- Ông Đỗ Văn A, sinh năm 1954. Vắng mặt;

Cùng cư trú tại: Xóm 9, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam.

- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1958. Vắng mặt;

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962. Vắng mặt;

- Ông Mai Văn M, sinh năm 1961. Vắng mặt;

- Anh Mai Văn D, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Cùng cư trú tại: Xóm 11, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 07-4-2017, tại gia đình ông Đỗ Văn S ở xóm 9, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam có Đỗ Văn V1, Đỗ Văn V2, Nguyễn Văn C, Đỗ Kiên C cùng ngồi chơi uống nước được khoảng 10 phút thì Đỗ Kiên C nảy sinh ý định đánh bạc và nói “*làm tí*”, Vẽ nói “*làm thì làm*”, sau đó đi lấy quân bài tú lơ khơ. Trong lúc Đỗ Kiên C đi lấy quân bài, có Đỗ Đức C, Phạm Văn Đ đến nhà ông S, Đỗ Đức C lấy kéo cắt quân bài tú lơ khơ thành bốn quân bài hình tròn đường kính 1,5cm để mọi người cùng đánh sóc đĩa, một lát sau có Nguyễn Văn T, Mai Văn M, Đỗ Văn A cùng đến uống nước.

Sau khi chuẩn bị xong quân bài, cả 09 đối tượng gồm: V1, C, Đỗ Kiên C, Đỗ Đức C, Đ, T, A, M, V2 cùng kéo nhau đến nhà V1 đánh bạc; Phạm Văn Đ chuẩn bị bát đĩa, V1 rải chiếu cho các đối tượng nêu trên ngồi đánh bạc, Nguyễn Văn C cầm cái cho mọi người cùng chơi được khoảng 15 phút thì bị thua hết tiền nên đã chuyển cho Đỗ Kiên C cầm cái tiếp tục đánh bạc, trong lúc Đỗ Kiên C cầm cái có thêm 02 đối tượng là Mai Văn D và Đỗ Văn C đến tham gia đánh sóc đĩa. Mỗi người đánh bạc tự nộp 50.000đồng tiền hồ cho V2 và V2 đưa cho V1 tổng số tiền hồ là 450.000đồng.

Những người có tên nêu trên đánh sóc đĩa đến 14 giờ 30 phút cùng ngày bị lực lượng công an bắt quả tang; trong lúc bắt giữ Phạm Văn Đ và một số đối tượng chạy thoát nên chỉ bắt được Đỗ Văn A, Đỗ Văn C và Đỗ Đức C.

Tang vật thu giữ gồm 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài, 01 chiếu nhựa cũ, 06 đôi dép các loại; thu 1.100.000đồng tại chiếu bạc, đồng thời thu giữ của A 1.500.000đồng, của Đỗ Đức C 3.600.000đồng, của Đỗ Văn C 3.950.000đồng, cộng là 10.150.000đồng.

Do Phạm Văn Đ bỏ trốn nên cơ quan điều tra đã truy nã và ra quyết định tách vụ án hình sự đối với bị cáo.

Tại Bản án sơ thẩm số: 51/2017/HSST ngày 01-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân đã xét xử và kết án bị cáo Đỗ Văn V1 phạm tội: “*Gá bạc*”, các bị cáo Nguyễn Văn C, Đỗ Kiên C, Đỗ Đức C, Mai Văn D, Đỗ Văn V2, Đỗ Văn C, Nguyễn Văn T, Mai Văn M, Đỗ Văn A phạm tội: “*Đánh bạc*”. Đồng thời bản án này đã xử lý toàn bộ vật chứng của vụ án.

Quá trình điều tra: Phạm Văn Đ bị bắt truy nã ngày 12-02-2018, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 22/CT-VKSLN ngày 23 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi và bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 07-4-2017, tại nhà Đỗ Văn V1, bị cáo sử dụng 250.000đồng cùng các bị cáo có tên nêu trên đánh bạc.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Phạt bổ sung bị cáo từ 3.000.000đồng đến 5.000.000đồng sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hình vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều khách quan, hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng vụ án thu được, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 20 phút ngày 07-4-2017, tại nhà Đỗ Văn V1 ở xóm 9, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam, Phạm Văn Đ cùng với các bị cáo khác (đã bị Tòa án xét xử và kết án về tội “Đánh bạc”) sử dụng số tiền 11.080.000đồng đánh sóc đĩa đến 14 giờ 30 phút cùng ngày bị lực lượng công an bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn Đ đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi và bổ sung năm 2009.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội do Nhà nước quản lý, vì vậy cần xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

Vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo đồng phạm cùng các bị cáo khác đã bị Tòa án xét xử về tội “Đánh bạc”, bị cáo tham gia mức độ hạn chế nên xếp vai trò cuối trong vụ án.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào của vụ án. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Sóc đĩa là hình thức đánh bạc nhanh hết ván, nhiều người tham gia, trong vụ án này bị cáo là người có tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng lười lao động dẫn đến nhàn rỗi tụ tập đánh bạc làm mất trật tự trị an xã hội địa phương. Bị cáo lại bỏ trốn bị bắt truy nã là gây khó khăn cho hoạt động điều tra. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án sớm hoà nhập cộng đồng xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có sức khỏe, có thu nhập nên cần phạt tiền đối với bị cáo theo quy định khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi và bổ sung năm 2009.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ (tên gọi khác là H) phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ (tên gọi khác là H) 09 (*Chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-02-2018.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự: Phạt tiền đối với Phạm Văn Đ 3.000.000đồng (*Ba triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản tiền phạt, hằng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án với mức lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Quốc Trưởng